

Số: 2685/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2013

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục các dự án chỉnh trang đô thị giai đoạn 3 năm 2013-2015 (thuộc Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 26/5/2011 về chương trình chỉnh trang đô thị Thành phố Hà Nội giai đoạn năm 2011-2015)

### UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 21/5/2012 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng công trình đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5699/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 về việc giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách của thành phố Hà Nội năm 2013;

Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 07/04/2008 của UBND Thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện chương trình chỉnh trang, nâng cấp và tăng cường trật tự đô thị phục vụ kỷ niệm 1000 năm Thăng long - Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 26/5/2011 của UBND Thành phố về phê duyệt danh mục các dự án chỉnh trang đô thị giai đoạn năm 2011-2015; đề xuất điều chỉnh của các chủ đầu tư;

Xét đề nghị của Liên ngành Sở kế hoạch và Đầu tư - Xây dựng tại Tờ trình liên ngành số 184/TTrLN KHĐT-XD ngày 05/4/2013.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục các dự án chỉnh trang đô thị giai đoạn 3 năm 2013-2015: Tổng cộng 30 danh mục các dự án với tổng kinh phí dự kiến là 599 tỷ đồng. Theo Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Các chủ đầu tư (có tên tại phụ lục trên) có trách nhiệm: Tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và UBND Thành phố về quản lý đầu tư xây dựng công trình; đảm bảo chất lượng và tuân thủ đúng các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng; Sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả. Rà soát loại bỏ khối lượng và kinh phí trùng lặp, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ các hạng mục đầu tư của Dự án.

2. Về phê duyệt dự án đầu tư:

- Chủ tịch UBND Thành phố quyết định phê duyệt tất cả các dự án nhóm A, B, thuộc Chương trình.

- Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải quyết định đầu tư các dự án nhóm C thuộc Chương trình do Sở trực tiếp quản lý trên cơ sở chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đầu tư các dự án nhóm C ngoài các dự án ủy quyền cho các Sở khác quyết định đầu tư.

3. Sở Giao thông Vận tải cấp phép cải tạo hè, đường phải đồng bộ giữa các chủ đầu tư theo kế hoạch, tránh việc cấp phép cải tạo hè đường nhưng chưa cải tạo hạ tầng và hạ ngầm đường dây, cáp; Tổ chức giám sát chất lượng hoàn trả hè, đường và tạo điều kiện để các chủ đầu tư hoàn thành kế hoạch của Thành phố.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính cân đối bố trí đủ vốn cho Kế hoạch; hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện thanh toán, giải ngân vốn, đảm bảo đáp ứng tiến độ triển khai và tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

5. Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, Ngành liên quan hoàn thiện, trình phê duyệt cơ chế thu hồi vốn đầu tư đường dây, cáp của các đơn vị, thu tiền sử dụng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật và trình UBND thành phố phê duyệt.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Quy hoạch và Kiến trúc, Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thành phố; Giám đốc Ban chính trang đô thị, chủ tịch UBND các quận, huyện (có tên tại điều 1) và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND TP (đề b/c);
- Đ/c Nguyễn Văn Khôi - PCT UBND TP;
- Đ/c Nguyễn Huy Tường - PCT UBND TP;
- VPUB: PVP Nguyễn Văn Thịnh,  
QH XDGT, KT, TH;
- Lưu: VT, KHĐT. *Thầy*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH *Thầy*

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khôi



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHÍNH TRANG ĐÔ THỊ THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2013 - 2015**

*(Kèm theo Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 17/4/2013 của UBND Thành phố)*

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư (Dự kiến)	Dự kiến giai đoạn năm 2013-2015			Chủ đầu tư
				Năm 2014	Năm 2015	Tổng cộng giai đoạn 2013-2015	
1	2	3	4	5	6	7	8
	<b>TỔNG CỘNG</b>		719.105	272.000	327.000	599.000	
<b>I</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>		<b>65.905</b>	<b>15.000</b>		<b>15.000</b>	
1	Chính trang tuyến đường Tế Tiêu đi Hương Sơn, đoạn qua thị trấn Đại Nghĩa (tỉnh lộ 419)	Mỹ Đức	49.855	8.000		8.000	UBND huyện Mỹ Đức
2	Chính trang khu Trung tâm hành chính Huyện Quốc oai	Quốc Oai	16.050	7.000		7.000	UBND huyện Quốc Oai
<b>II</b>	<b>Dự án mới</b>		<b>653.200</b>	<b>257.000</b>	<b>327.000</b>	<b>584.000</b>	
1	Chính trang đồng bộ hạ tầng kỹ thuật tuyến phố Chu Văn An	Ba Đình	18.000	10.000	8.000	18.000	Sở Xây dựng
2	Chính trang đồng bộ hạ tầng kỹ thuật tuyến phố Chùa Bộc - Thái Hà (Không thực hiện sắp xếp đi nổi các đường dây, cáp điện lực, thông tin viễn thông)	Đống Đa	18.000	8.000	10.000	18.000	Sở Xây dựng
3	Chính trang sắp xếp đi nổi các đường dây, cáp điện lực, thông tin viễn thông (kết hợp quảng cáo, tuyên truyền) tuyến phố Chùa Bộc - Thái Hà	Đống Đa	80.000		Xã hội hóa		VIỆT NAM (dự kiến)
4	Chính trang Hạ tầng kỹ thuật tuyến đường 430, quận Hà Đông (xã hội hóa sắp xếp đi nổi các đường dây, cáp điện lực, thông tin viễn thông kết hợp quảng cáo, tuyên truyền)	Hà Đông	20.000	10.000	10.000	20.000	Sở GTVT
5	Đầu tư xây dựng một số nhà vệ sinh công cộng khu vực Thành phố Hà Nội	Các quận, huyện, thị xã	35.000	15.000	20.000	35.000	Ban QL chính trang đô thị
6	Lắp đặt lan can, đèn chiếu sáng, sửa chữa cải tạo hệ, thay thế trồng cây xanh, bó vỉa gốc cây dọc tuyến sông Tô Lịch và sông Kim Ngưu	Hoàng Mai	15.000	5.000	10.000	15.000	UBND quận Hoàng Mai
7	Chính trang cải tạo, lắp đặt chiếu sáng tuyến đường 429 qua khu tưởng niệm Hồ Chủ Tịch, xã Nghiệm Xuyên; đường tỉnh lộ 427, đoạn qua địa phận Văn Phú -Hiền Giang, huyện Thường Tín	Thường Tín	22.000	10.000	12.000	22.000	UBND huyện Thường Tín
8	Chính trang đường trục xã Thanh Bình, đoạn từ Quốc lộ 1A đến trạm y tế xã Văn Bình, huyện Thường Tín	Thường Tín	7.000	7.000		7.000	UBND huyện Thường Tín
9	Chính trang HTKT tuyến đường tỉnh 424 (đoạn từ Đõ Xã Quan Sơn đến đập tràn Cầu Dâm), huyện Mỹ Đức	Mỹ Đức	18.000	8.000	10.000	18.000	UBND huyện Mỹ Đức
10	Chính trang cải tạo nâng cấp tuyến đường từ ngã năm thị trấn Đại Nghĩa đi Hợp Thanh	Mỹ Đức	15.000	8.000	7.000	15.000	UBND huyện Mỹ Đức
11	Chính trang cải tạo đường tỉnh lộ 424 (phố Đại Đồng) đến đường trục phát triển thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức	Mỹ Đức	12.000	7.000	5.000	12.000	UBND huyện Mỹ Đức
12	Chính trang cải tạo đường từ Quốc lộ 6A vào khu công nghiệp Yên Nghĩa, quận Hà Đông	Hà Đông	25.000	10.000	15.000	25.000	UBND quận Hà Đông



TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng	Tổng mức đầu tư (Dự kiến)	Dự kiến giai đoạn năm 2013-2015			Chủ đầu tư
				Năm 2014	Năm 2015	Tổng cộng giai đoạn 2013-2015	
13	Chỉnh trang cải tạo đường từ Quốc lộ 6A vào Bình đoàn 12, phường Yên Nghĩa và đường từ Quốc lộ 6A đi tiểu khu Phú Mỹ	Hà Đông	30.000	10.000	20.000	30.000	UBND quận Hà Đông
14	Cải tạo chỉnh trang đường từ tỉnh lộ 419 (đoạn thị trấn Quốc Oai) đi đường 21B (đường Hồ Chí Minh), huyện Quốc Oai	Quốc Oai	38.000	12.000	26.000	38.000	UBND huyện Quốc Oai
15	Cải tạo chỉnh trang đường tỉnh lộ 422 đoạn từ đê tả đáy Cát Quế đi cầu Yên Sở, huyện Hoài Đức	Hoài Đức	18.000	8.000	10.000	18.000	UBND huyện Hoài Đức
16	Cải tạo chỉnh trang tuyến đường 28 đoạn Hương Ngải - Canh Nậu	Thạch Thất	22.000	10.000	12.000	22.000	UBND huyện Thạch Thất
17	Cải tạo chỉnh trang tuyến đường nối từ Quốc lộ 21B vào khu di tích đền Đức Thánh Cả và chùa Non Tiên, thuộc địa bàn huyện Ứng Hòa và Mỹ Đức	Ứng Hòa và Mỹ Đức	35.000	15.000	20.000	35.000	UBND huyện Ứng Hoà
18	Cải tạo chỉnh trang tuyến đường trục phát triển huyện Ứng Hòa từ ngã 5 Vân Đình đi Cần Thơ, Xuân Quang và Đội Bình, huyện Ứng Hòa	Ứng Hòa	28.000	10.000	18.000	28.000	UBND huyện Ứng Hoà
19	Cải tạo chỉnh trang tuyến đường nối từ khu công nghiệp Vân Đình đi Ngõ Xá về ngã tư Vân Đình, cầu Phùng Xá	Ứng Hòa	13.000	7.000	6.000	13.000	UBND huyện Ứng Hoà
20	Chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật trục đường trung tâm thị trấn Tây Đằng và khu vực hồ điều hoà cảnh quan trung tâm thị trấn	Ba Vì	20.000	10.000	10.000	20.000	UBND huyện Ba Vì
21	Chỉnh trang vỉa hè, cây xanh Quốc lộ 32 đoạn nối dài thị trấn Tây Đằng qua xã Chu Minh	Ba Vì	15.000	5.000	10.000	15.000	UBND huyện Ba Vì
22	Chỉnh trang cải tạo tuyến đường từ Quốc lộ 32 đi vào trung tâm hành chính xã Phùng Thượng	Phúc Thọ	14.000	7.000	7.000	14.000	UBND huyện Phúc Thọ
23	Chỉnh trang cải tạo tuyến đường Phùng Thượng - Long Xuyên, đoạn từ Quốc lộ 32 đi tỉnh lộ 417	Phúc Thọ	22.000	10.000	12.000	22.000	UBND huyện Phúc Thọ
24	Chỉnh trang cải tạo nâng cấp tuyến đường từ ngã tư Ninh Sơn đến Trung tâm khuyết tật	Chương Mỹ	16.000	8.000	8.000	16.000	UBND huyện Chương Mỹ
25	Chỉnh trang nâng cấp tuyến đường đoạn từ cầu Hạ Dục đến Khâm Lâm, huyện Chương Mỹ	Chương Mỹ	16.000	8.000	8.000	16.000	UBND huyện Chương Mỹ
26	Chỉnh trang cải tạo đường vào Huyện uỷ, UBND huyện Phú Xuyên	Phú Xuyên	15.000	7.000	8.000	15.000	UBND huyện Phú Xuyên
27	Cải tạo hệ đường phố tiểu khu Thao Chính, thị trấn Phú Xuyên	Phú Xuyên	1.200	5.000	7.000	12.000	UBND huyện Phú Xuyên
28	Cải tạo chỉnh trang đường tỉnh lộ 427, đoạn từ Quốc lộ 21B đến đường trục phát triển phía Nam, huyện Thanh Oai	Thanh Oai	23.000	10.000	13.000	23.000	UBND huyện Thanh Oai
29	Chỉnh trang tuyến đường Quốc lộ 32 đoạn từ cây xăng KĐT mới đến đường vào khu đô thị mới đến đường vào khu du lịch văn hóa Sóc Sơn	Sóc Sơn	10.000	5.000	5.000	10.000	UBND huyện Sóc Sơn
30	Cải tạo chỉnh trang tuyến đường nối từ Quốc lộ 21B (ngã 3 Thạch Bích) đi huyện Chương Mỹ, thuộc địa bàn huyện Thanh Oai	Thanh Oai	32.000	12.000	20.000	32.000	UBND huyện Thanh Oai